

CHUYÊN ĐỀ 7:
SỐ THẬP PHẦN
ÔN HÈ MÔN: TOÁN - LỚP 6



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Dạng 1. Thực hiện phép tính

A. Lý thuyết

* Thứ tự thực hiện phép tính:

+) Với biểu thức không có dấu ngoặc:

+ Nếu phép tính chỉ có cộng, trừ hoặc chỉ có nhân, chia, ta thực hiện phép tính theo thứ tự **từ trái sang phải**.

+ Nếu phép tính có cả cộng, trừ, nhân, chia, nâng lên lũy thừa, ta thực hiện phép nâng lên lũy thừa trước, rồi đến nhân chia, cuối cùng đến cộng trừ.

+) Với biểu thức có dấu ngoặc:

Ta thực hiện theo thứ tự: () trước, rồi đến [], sau đó mới đến ngoặc { }

* Quy tắc dấu ngoặc:

Khi bỏ dấu ngoặc, nếu đằng trước dấu ngoặc:

- Có dấu "+", thì vẫn **giữ nguyên dấu** của các số hạng trong ngoặc: $a + (b + c - d) = a + b + c - d$

- Có dấu "-", thì phải **đổi dấu** tất cả các số hạng trong ngoặc: $a - (b + c - d) = a - b - c + d$

B. Bài tập

Bài 1:

Thực hiện phép tính:

- $(-2,24 + 34,6) : 0,25$
- $-2,36 - 38,5 : (0,7)$
- $8,7 \cdot 23,4 + (-6,2) \cdot 3,9$
- $31,2 \cdot 1,8 - 315,4 : 415$

Bài 2:

a) Tìm một số biết 162% của nó bằng 81.

b) Tính tỉ số phần trăm của 5 và 8.

c) Tính hiệu giữa $5\frac{3}{8}$ của $1\frac{31}{129}$ với 35% của $19\frac{1}{21}$.

Hướng dẫn giải chi tiết

Bài 1:

Thực hiện phép tính:

- a) $(-2,24 + 34,6) : 0,25$
 b) $-2,36 - 38,5 : (0,7)$
 c) $8,7 \cdot 23,4 + (-6,2) \cdot 3,9$
 d) $31,2 \cdot 1,8 - 315,4 : 415$

Phương pháp

Thứ tự thực hiện phép tính với số thập phân tương tự như với số nguyên.

Lời giải

- a) $(-2,24 + 34,6) : 0,25 = 32,36 : 0,25 = 129,44$
 b) $-2,36 - 38,5 : (-0,7) = -2,36 - (-55) = -2,36 + 55 = 52,64$
 c) $8,7 \cdot 23,4 + (-6,2) \cdot 3,9 = 203,58 + (-24,18) = 179,4$
 d) $31,2 \cdot 1,8 - 315,4 : 415 = 56,16 - 0,76 = 55,4$

Bài 2:

- a) Tìm một số biết 162% của nó bằng 81.
 b) Tính tỉ số phần trăm của 5 và 8.
 c) Tính hiệu giữa $5\frac{3}{8}$ của $1\frac{31}{129}$ với 35% của $19\frac{1}{21}$.

Phương pháp

- a) Áp dụng dạng toán tìm a biết $\frac{m}{n}$ của a là b . Ta có: $a = b : \frac{m}{n}$
 b) Tỉ số phần trăm của a và b là $\frac{a}{b} \cdot 100\%$
 c) Áp dụng dạng toán tìm $\frac{m}{n}$ của a là $\frac{m}{n}$

Lời giải

a) Vì 162% của một số bằng 81 nên số đó là: $81 : \frac{162}{100} = 50$

b) Tỉ số phần trăm của 5 và 8 là: $\frac{5 \cdot 100}{8} \% = 62,5\%$

c) $5\frac{3}{8}$ của $1\frac{31}{129}$ là: $1\frac{31}{129} \cdot 5\frac{3}{8} = \frac{160}{129} \cdot \frac{43}{8} = 6\frac{2}{3}$

35% của $19\frac{1}{21}$ là: $19\frac{1}{21} \cdot 35\% = \frac{400}{21} \cdot \frac{35}{100} = 6\frac{2}{3}$

\Rightarrow Hiệu giữa $5\frac{3}{8}$ của $1\frac{31}{129}$ với 35% của $19\frac{1}{21}$ là: $6\frac{2}{3} - 6\frac{2}{3} = 0$